

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI

NGUYỄN THỊ KIM HOA

VĂN HÓA GIA ĐÌNH NG ỜI M ỜNG
Ở HÒA BÌNH

Chuyên ngành: Văn hóa học

Mã số: 62310640

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HÓA HỌC

HÀ NỘI, 2017

Công trình được hoàn thành tại:

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Trần Đức Ngôn

Phản biện 1: GS.TS. Lê Hồng Lý

Viện Nghiên cứu Văn hóa

Phản biện 2: PGS.TS. Nguyễn Thị Song Hà

Học viện Khoa học Xã hội

Phản biện 3: TS. Đặng Thị Hoa

Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới

Luận án đã được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp Trường
tại Trường Đại học Văn hóa Hà Nội

Số 418, đường La Thành, Đống Đa, Hà Nội

Vào hồi: ... giờ ..., ngày ... tháng ... năm 2017

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam

- Thư viện trường Đại học Văn hóa Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Văn hóa gia đình là hệ thống những giá trị, chuẩn mực đặc thù điều tiết mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình và mối quan hệ giữa gia đình với xã hội, phản ánh bản chất của các hình thái gia đình đặc trưng cho các cộng đồng, các tộc người, các dân tộc và các khu vực khác nhau. Văn hóa gia đình được hình thành, phát triển qua lịch sử lâu dài của đời sống gia đình, gắn với những điều kiện phát triển kinh tế, môi trường tự nhiên và xã hội nhất định.

Hoà Bình là địa bàn cư trú lâu đời và tập trung đông nhất của cộng đồng dân tộc Mường. Họ đã tạo nên những giá trị văn hóa quý giá trong kho tàng di sản văn hóa dân tộc. Các giá trị văn hóa đó đã được nhiều nhà khoa học ở các lĩnh vực nghiên cứu khác nhau quan tâm nghiên cứu. Mặt khác, trong bối cảnh mở cửa và hội nhập của nền kinh tế thị trường hiện nay, việc xây dựng văn hóa gia đình ở Hoà Bình cũng nảy sinh một số vấn đề phức tạp. Đó là những biểu hiện về sự sa sút đạo đức, lối sống, sự đảo lộn về trật tự kỷ cương trong gia đình, bất bình đẳng giới. Xuất phát từ ý nghĩa lý luận và thực tiễn như trên, chúng tôi chọn đề tài “Văn hóa gia đình người Mường ở Hoà Bình” làm đề tài luận án tiến sĩ của mình.

2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu

2.1. Mục đích nghiên cứu

Luận án là công trình nghiên cứu nhằm mục đích tìm hiểu một cách hệ thống và tương đối toàn diện về văn hóa gia đình của người Mường ở Hoà Bình, bao gồm những yếu tố truyền thống và biến đổi, nguyên nhân của sự biến đổi, trên cơ sở đó, đặt ra một số vấn đề cho việc xây dựng văn hóa gia đình của người Mường trong điều kiện hiện nay.

Về mặt khoa học, các kết quả nghiên cứu thực nghiệm trong nghiên cứu này sẽ được lưu giữ làm tài liệu đối chiếu và so sánh trong các nghiên cứu lặp lại ở những năm tiếp theo.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Tổng hợp, thu thập các tư liệu có liên đến đề tài nghiên cứu; xác định tiền đề lý luận làm định hướng cho việc triển khai đề tài; mô tả và tìm ra những đặc điểm cơ bản trong văn hóa gia đình truyền thống ; phân tích và đánh giá thực trạng biến đổi văn hóa gia đình; dự báo sự tồn tại và biến đổi trong văn hóa gia đình, từ đó đặt ra những vấn đề nhằm xây dựng và phát triển văn hóa gia đình người Mường ở tỉnh Hòa Bình thời kỳ hội nhập.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Văn hóa gia đình của người Mường biểu hiện trên các phương diện: quan niệm về gia đình; văn hóa ứng xử; giáo dục và nghi lễ trong gia đình từ truyền thống đến biến đổi hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Không gian*: 4 Mường lớn: Kim Bôi (Mường Động), Tân Lạc (Mường Bi), Cao Phong (Mường Thàng), Lạc Sơn (Mường Vang).

- *Thời gian*: Luận án đi sâu nghiên cứu văn hóa gia đình truyền thống của người Mường ở tỉnh Hòa Bình trước năm 1986 (trước thời kỳ đổi mới) và sự biến đổi từ sau năm 1986 đến nay (thời kỳ đổi mới).

4. Phương pháp nghiên cứu

Với nội dung nghiên cứu của đề tài này, trên cơ sở quan điểm nghiên cứu liên ngành *Văn hóa học – Dân tộc học – Xã hội học*, luận án sử dụng các phương pháp cụ thể: *Điền dã Dân tộc học; Điều tra xã hội học; So sánh*.

5. Những điểm mới của luận án

- Đây là công trình nghiên cứu chuyên sâu về văn hóa gia đình của đồng bào dân tộc Mường ở tỉnh Hòa Bình dưới góc độ văn hóa học; bổ sung tư liệu điền dã và mô tả tương đối cụ thể về văn hóa gia đình của người Mường ở tỉnh Hòa Bình trước đây và hiện nay.

- Từ kết quả nghiên cứu, tác giả luận án đưa ra dự báo về xu hướng biến đổi trong văn hóa gia đình và đặt ra một số vấn đề liên quan đến công tác bảo tồn và phát huy các giá trị trong văn hóa gia đình của người Mường ở tỉnh Hòa Bình.

- Luận án sẽ là nguồn tài liệu tham khảo cho các giảng viên, sinh viên ngành văn hóa học, dân tộc học, nhân học và các khoa học quan tâm đến lĩnh vực văn hóa gia đình của dân tộc Mường.

6. Bộ cục của luận án

Ngoài phần mở đầu và kết luận, nội dung luận án gồm 04 chương:

Chương 1: Tổng quan nghiên cứu, cơ sở lý luận và khái quát về người Mường ở Hòa Bình.

Chương 2: Văn hóa gia đình truyền thống của người Mường ở Hòa Bình.

Chương 3: Sự biến đổi văn hóa gia đình truyền thống của người Mường ở Hòa Bình.

Chương 4: Các yếu tố tác động đến sự hình thành, biến đổi văn hóa gia đình truyền thống của người Mường ở Hòa Bình và những vấn đề đặt ra hiện nay

Chương 1

TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ KHÁI QUÁT VỀ NGƯỜI MƯỜNG Ở HÒA BÌNH

1.1. Tổng quan nghiên cứu các vấn đề liên quan đến đề tài

1.1.1. Các nghiên cứu chung về văn hóa của người Mường

- Những công trình nghiên cứu thuộc nhóm này khá quy mô. Từ những công trình đã công bố, văn hóa của dân tộc Mường đã được khảo sát kỹ, các giá trị tiêu biểu trong văn hóa vật thể, phi vật thể được đưa ra phân tích, khẳng định cái tinh hoa cần bảo tồn - phát triển; đồng thời, các công trình này cũng chỉ ra những biểu hiện đã trở nên bất cập so với thời đại, cần thay đổi hoặc loại bỏ. Có thể nhắc tới những công trình nghiên cứu sau: Người Mường ở Tân Lạc tỉnh Hòa Bình, do Nguyễn Thị Thanh Nga - Nguyễn Ngọc Thanh chủ biên (2003); *Bản sắc văn hóa Mường cổ truyền và xu hướng biến đổi hiện nay (Qua khảo sát văn hóa Mường tỉnh Hòa Bình)* (2008)... Các công trình này chứa đựng nguồn tư liệu dân tộc học quý giá, có ý nghĩa về mặt khoa học và cần thiết đối với bất kỳ ai quan tâm nghiên cứu về người Mường.

- Ngoài những công trình nghiên cứu Dân tộc học, Văn hóa học có liên quan trực tiếp đến chủ đề nghiên cứu của luận án, các khía cạnh khác của văn hóa Mường, từ lịch Mường, tín ngưỡng, tục thờ, lễ hội, dân ca, tục ngữ, truyện cổ, mo trong tang lễ, nghi lễ mo và vai trò của ông Mo trong đời sống người Mường... đến những giá trị và xu hướng biến đổi ở một số lĩnh vực của văn hóa Mường trong quá trình đô thị hóa hiện nay như nhà sàn Mường, trang phục Mường, phong tục Mường cũng đã được nghiên cứu. Đây là nguồn tư liệu giúp chúng tôi có cơ sở so sánh văn hóa Mường truyền thống với những biến đổi hiện nay.

1.1.2. Nghiên cứu về văn hóa gia đình người Mường

1.1.2.1. Các nghiên cứu tổng hợp về văn hóa gia đình người Mường

Hiện nay, nghiên cứu về văn hóa gia đình người Mường mới có một số luận văn, bài viết mang tính mô tả của vài tác giả như: Đặng Trọng Nghĩa; Đoàn Đình Lâm; Thanh Trúc... Đây là số ít tư liệu sát nhất với đề tài luận án. Ngoài ra, còn một số công trình khảo sát lễ tục trong hôn nhân truyền thống của người Mường như tục ở rể, việc định giá cô dâu trước ngày cưới, trường hợp xảy ra ly dị sẽ xử lý ra sao, những người góa vợ hoặc góa chồng phải chịu tang theo luật tục như thế nào... Tuy nhiên, các tác giả mới chỉ dừng lại ở việc khảo tả và liệt kê một số biểu hiện trong văn hóa gia đình truyền thống của người Mường, chưa đi sâu vào những biến đổi và chỉ ra nguyên nhân của những biến đổi đó.

1.1.2.2. Các nghiên cứu về thành tố của văn hóa gia đình người Mường

- Về phong tục hôn nhân, Bùi Huy vọng có một số công trình như: *Tang lễ cổ truyền của người Mường* (2010), *Phong tục đi hỏi vợ đám cưới cổ truyền Mường* (2014); Nguyễn Ngọc Thanh có nhiều công trình đã công bố như *Máy ghi chép về lễ cưới cổ truyền người Mường* (1991), *Tục lệ cưới xin của người Mường huyện Kim Bôi tỉnh Hòa Bình* (1995), *Tục lệ sinh đẻ và nuôi con ở người Mường huyện Thanh Sơn tỉnh Phú Thọ* (1997), ... Các công trình này chứa đựng nguồn tư liệu quan trọng, có nghĩa về mặt khoa học và cần thiết đối với luận án.

1.1.2.3. Nghiên cứu về các phong tục khác trong gia đình:

- Về các phong tục khác trong gia đình, Bùi Huy Vọng có *Tang lễ cổ truyền của người Mường* (2010); Đinh Văn Ân có *Một số tục lệ cổ của dòng họ Đinh Văn* (2010); nhóm tác giả Đặng Văn Lung, Bùi Thiện, Bùi Văn Nội có *Mo Mường* (1996)... Đây là những công trình nghiên cứu chuyên sâu về các phong tục cổ truyền của người Mường, đặc biệt là nghi lễ chu kỳ đời người (so sánh chỉ ra những tương đồng và khác biệt giữa người Mường ở Hòa Bình với người Mường ở các tỉnh khác).

Từ những công trình nghiên cứu đã dẫn ra ở trên, tác giả luận án nhận thấy rằng, các tác giả đi trước tuy đã tìm hiểu về văn hóa gia đình người Mường và sự biến đổi của nó trong xã hội hiện đại nhưng cũng mới chỉ dừng lại ở mức độ khảo tả, liệt kê và chưa có công trình nào tiếp cận một cách hệ thống vấn đề văn hóa gia đình người Mường cùng những biến đổi của nó và đi tìm nguyên nhân của sự biến đổi ấy trong đời sống xã hội hiện đại ở tỉnh Hòa Bình.

1.1.3. Nghiên cứu về biến đổi văn hóa và sự biến đổi văn hóa của người người Mường

1.1.3.1. Biến đổi văn hóa

Biến đổi văn hoá đã được đề cập đến trong các nghiên cứu xã hội như một chủ đề trọng tâm của thế kỷ XX và XXI. Trên nền tảng lý thuyết mang tính khái quát hóa cao, các công trình nghiên cứu về từng hiện tượng văn hóa cụ thể đã hình thành được các khung lý thuyết làm cơ sở cho nghiên cứu thực địa. Trong hướng nghiên cứu về biến đổi văn hóa tại các cộng đồng nông thôn trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nổi lên một quan điểm coi tiến trình biến đổi văn hóa phụ thuộc vào các yếu tố chính trị, kinh tế, xã hội. Tiến trình biến đổi ấy lại mang tính đặc thù của từng khu vực, cộng đồng dân cư. Sự biến đổi kinh tế xã hội và những thay đổi về hành chính, đất đai, các chính sách liên quan đến nông nghiệp... là những tiền đề trực tiếp tác động đến biến đổi văn hóa. Các tác giả như Tô Duy Hợp, Lương Hồng Quang, Nguyễn Thị Phương Châm và một số tác giả khác đã nghiên cứu theo hướng tiếp cận này.

1.1.3.2. *Biến đổi văn hóa của người Mường*

- Liên quan đến biến đổi văn hóa Mường nói chung, có công trình nghiên cứu của tác giả Lương Quỳnh Khuê "*Bản sắc văn hóa Mường cổ truyền và xu hướng biến đổi hiện nay - Qua khảo sát văn hóa Mường ở tỉnh Hòa Bình*", (đề tài cấp Bộ; mã số B06-27, 2008). Công trình gồm 3 chương: Đáng chú ý là nội dung nghiên cứu trong Chương II, được khái quát thành ba phần: hệ giá trị vật chất, hệ giá trị tinh thần và xu hướng biến đổi bản sắc văn hóa Mường hiện nay cùng những dự báo. Phần này nhóm tác giả khảo tả khá kỹ những giá trị tiêu biểu trong văn hóa vật thể, phi vật thể, chỉ ra tinh hoa cần bảo tồn - phát triển.

- Ở khía cạnh hẹp hơn, liên quan đến biến đổi trong văn hóa tín ngưỡng của người Mường, có công trình nghiên cứu của tác giả Nguyễn Thị Song Hà, *Nghi lễ trong chu kỳ đời người của người Mường ở Hòa Bình* (2012). Đây là công trình nghiên cứu chuyên sâu về các phong tục cổ truyền của người Mường, đặc biệt là nghi lễ chu kỳ đời người của người Mường ở Hòa Bình trong sự so sánh với người Mường ở các tỉnh khác. Nghiên cứu sự biến đổi của các nghi lễ trong chu kỳ đời người từ truyền thống đến hiện đại, những nguyên nhân biến đổi; đề xuất một số kiến nghị góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa này trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay.

- Liên quan đến biến đổi văn của người Mường trong việc phát triển du lịch ở Hòa Bình, có công trình nghiên cứu của tác giả Bùi Thanh Thủy "*Văn hóa các tộc người thiểu số tỉnh Hòa Bình với việc phát triển du lịch văn hóa*", (2012). Đây là công trình nghiên cứu những vấn đề du lịch và phát triển du lịch văn hóa các tộc người thiểu số ở Hòa Bình, mà phạm vi nghiên cứu chính là tộc người Mường tại làng Giang Mỗ và dân tộc Thái tại bản Lác và bản Pom Cọng. Tác giả tập trung nghiên cứu các vấn đề: Quản lý khai thác văn hóa trong phát triển du lịch; những giá trị văn hóa tộc người đặc sắc có khả năng đáp ứng hoạt động du lịch; thực trạng quản lý, khai thác văn hóa tộc người trong phát triển du lịch; phát huy giá trị văn hóa tộc người trong phát triển du lịch văn hóa.

- Luận án *Những biến đổi văn hóa và tính cố kết cộng đồng hiện nay – Nghiên cứu trường hợp dân tộc Mường tại tỉnh Hòa Bình* (2015) của Nguyễn

Thị Hằng là công trình vận dụng các lý thuyết xã hội học và các phương pháp tiếp cận liên ngành để tìm hiểu thực trạng biến đổi văn hóa và những thay đổi về tính cố kết cộng đồng của dân tộc Mường, làm rõ các nguyên nhân tác động đến sự biến đổi, từ đó đề xuất các giải pháp về mặt chính sách nhằm củng cố các thiết chế xã hội, phát triển các chính sách quản lý xã hội, đồng thời bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Mường.

1.2. Cơ sở lý luận về văn hóa gia đình và lý thuyết nghiên cứu

1.2.1. Các khái niệm cơ bản và cấu trúc của văn hóa gia đình

1.2.1.1. Các khái niệm cơ bản

- *Gia đình*: là một nhóm xã hội được hình thành trên cơ sở các quan hệ hôn nhân, huyết thống và nuôi dưỡng; gắn bó với nhau về tình cảm; chia sẻ kinh tế, trách nhiệm, quyền lợi; được xã hội thừa nhận và bảo vệ.

- *Văn hóa gia đình*: là hệ thống những giá trị, chuẩn mực có tính đặc thù, điều tiết mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình và mối quan hệ giữa gia đình với xã hội; phản ánh bản chất của các hình thái gia đình đặc trưng cho các cộng đồng, các tộc người, các dân tộc và các khu vực khác nhau; được hình thành và phát triển qua lịch sử lâu dài của đời sống gia đình, gắn liền với những điều kiện phát triển kinh tế, môi trường tự nhiên và xã hội nhất định.

- *Văn hóa gia đình truyền thống*: là khái niệm được tính theo thời gian. Trước năm 1986 văn hóa gia đình người Mường, mặc dù đã có những biến đổi nhưng về cơ bản vẫn giữ được nhiều yếu tố cổ truyền, vì thế được coi là văn hóa gia đình truyền thống. Từ năm 1986, văn hóa gia đình người Mường bắt đầu có những biến đổi mạnh, không giữ được nhiều yếu tố cổ truyền như trước nữa.

- *Biến đổi văn hóa*: là một quá trình, do tác động của các yếu tố khách quan và chủ quan, qua đó những hệ thống các giá trị, chân lý, chuẩn mực và mục tiêu mà con người cùng thống nhất với nhau thay đổi theo thời gian.

1.2.1.2. Cấu trúc văn hóa gia đình

Luận án tiếp cận nghiên cứu cấu trúc của văn hóa gia đình ở cả hai phương diện: Giá trị văn hóa gia đình nhìn từ quan niệm và quy mô tổ chức; giá trị thể hiện ở văn hóa ứng xử trong gia đình; giá trị của môi trường giáo dục

gia đình; giá trị trong đời sống tinh thần (các nghi lễ). Cụ thể: Cấu trúc văn hóa gia đình gồm những thành tố cơ bản sau: *Quan niệm về gia đình; Văn hóa ứng xử trong gia đình; Giáo dục trong gia đình; Nghi lễ trong gia đình.*

1.2.2. Lý thuyết nghiên cứu

- *Thuyết cấu trúc - chức năng*: Được khởi xướng từ G. Spencer và E. Durkheim trong bối cảnh của xã hội châu Âu đầu thế kỷ XX. Lý thuyết cấu trúc - chức năng như một công cụ quan trọng trong việc tiếp cận nghiên cứu văn hóa và xã hội. Cách tiếp cận theo thuyết cấu trúc - chức năng trong nghiên cứu văn hóa gia đình một mặt giúp người nghiên cứu thấy được toàn bộ hệ thống cấu trúc của văn hóa gia đình, song mặt khác lại không quên các bộ phận, chi tiết cũng như sự tương tác giữa chúng trong mỗi giai đoạn lịch sử cụ thể.

- *Giao lưu, tiếp biến văn hóa*: là phương pháp định vị văn hóa dựa trên lý thuyết các trung tâm và sự lan tỏa văn hóa hay còn gọi là thuyết khuếch tán văn hóa.

- *Biến đổi văn hóa*: Biến đổi văn hóa là một quá trình mà qua đó hệ thống các giá trị, chân lý, chuẩn mực và mục tiêu mà con người cùng thống nhất với nhau thay đổi theo thời gian.

1.3. Khái quát về người Mường ở Hòa Bình

1.3.1. Địa bàn cư trú

Hòa Bình gồm 10 huyện, 1 thành phố với 210 xã, phường, thị trấn, trong đó có 67 xã đặc biệt khó khăn, 64 xã vùng cao, 23 xã vùng hồ Hòa Bình. Toàn tỉnh có tổng diện tích tự nhiên là 4.662.5 km² trong đó đất lâm nghiệp chiếm hơn 51%. Dân số Mường đứng thứ 4 trong 54 dân tộc Việt Nam, sau dân tộc Việt, Tày và Thái. Người Mường ở Hòa Bình hiện nay có 479.197 người, chiếm 63,3 % dân số toàn tỉnh.

1.3.2. Lịch sử tộc người

Người Mường có tên tự gọi là *Mol* (hoặc *Mon, Moan, Mual*) và có quan hệ gần gũi với người Việt. Hòa Bình luôn được coi là cái nôi của người Mường ở Việt Nam. Tại nơi đây, đời sống văn hóa của người Mường được thể hiện phong phú và đậm đà bản sắc dân tộc.

1.3.3. Đời sống kinh tế

Môi trường tự nhiên đã tạo điều kiện cho người Mường sống chủ yếu bằng nghề trồng lúa nước. Kỹ thuật làm thủy lợi khá phát triển, đặc biệt là thủy lợi nhỏ (làm *muong - phai* để lấy nước). Thủ công nghiệp chưa tách khỏi nông nghiệp, sản phẩm của nghề thủ công chủ yếu phục vụ cho sản xuất và đời sống hàng ngày. Thương nghiệp kém phát triển, hầu như ở vùng Mường rất ít chợ, nền kinh tế hàng hoá chưa hình thành.

1.3.4. Tổ chức xã hội

Trong suốt thời kỳ phong kiến Việt Nam, người Mường sống dưới chế độ *nhà lang*. Lang Cun được xem là vị vua của người Mường. Tuy mỗi vùng Mường có một vài nét riêng, song về cơ bản chế độ *nhà lang* đều có một cơ cấu tổ chức thống nhất, với một bộ máy và cách thức vận hành chung cho cả tộc Mường.

1.3.5. Đặc trưng văn hóa

Hòa Bình là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử và văn hóa, gắn liền với công cuộc dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam; là quê hương của nền văn hóa thời tiền sử nổi tiếng - nền “Văn hóa Hòa Bình” - với hơn 70 hang động khảo cổ. Đặc trưng văn hóa của người Mường thể hiện ở: nhà ở, trang phục, âm nhạc; các hình thức tín ngưỡng dân gian; các nghi lễ thờ cúng trong gia đình và các lễ hội dân gian...

Tiểu kết

Luận án đã trình bày những vấn đề lý luận như: văn hoá, văn hóa gia đình, lý thuyết cấu trúc – chức năng; lý thuyết giao lưu, tiếp biến văn hóa... được vận dụng để nghiên cứu văn hóa gia đình truyền thống và hiện đại cũng như trong mối quan hệ với người Việt và người Thái.

Người Mường có lịch sử định cư lâu đời ở Hòa Bình. Văn hóa truyền thống của người Mường ở Hòa Bình là một hệ thống phong phú, đồng bộ, phản ánh đời sống kinh tế - xã hội tộc người, đồng thời là nguồn tư liệu quý nghiên cứu nguồn gốc lịch sử, quá trình phát triển, đấu tranh để bảo tồn bản sắc dân tộc.

Chương 2

VĂN HÓA GIA ĐÌNH TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI MƯỜNG Ở HÒA BÌNH

2.1. Những biểu hiện của văn hóa gia đình truyền thống của người Mường ở Hòa Bình

2.2.1. *Quan niệm truyền thống về gia đình của người Mường*

- Gia đình gồm nhiều thế hệ sống chung trong một mái nhà, đông con cháu là gia đình hạnh phúc bởi có sự gắn bó với nhau về tình cảm (đằm ấm, sum vầy).

- Với gia đình phụ quyền, tính chất gia trưởng ít nhiều được thể hiện rõ trong quan hệ giữa các thành viên.

2.1.2. *Ứng xử giữa các thành viên trong gia đình truyền thống*

2.1.2.1. *Ứng xử giữa cha mẹ và con cái*

- *Ứng xử giữa cha mẹ và con đẻ*

Mối quan hệ giữa cha mẹ và các con trong gia đình tương đối bình đẳng, tuy nhiên về mặt tình cảm và nghĩa vụ, cũng giống như người Kinh: Con cái phải biết yêu quý, kính trọng cha mẹ, phải chăm sóc phụng dưỡng và nghe lời cha mẹ; cha mẹ luôn uốn nắn con cái về cách ứng xử trong gia đình, cộng đồng, chúng được bố mẹ lo liệu chu toàn cho đến lúc lấy vợ, lấy chồng; khi cha mẹ về già, con cái đều có trách nhiệm nuôi dưỡng.

- *Ứng xử giữa cha mẹ và con dâu, con rể*

Người Mường coi con dâu như con gái, do vậy việc đối xử với con dâu cũng được bình đẳng như con gái. Người Mường coi con rể như con đẻ trong nhà. Tuy nhiên cũng có một số kiêng kỵ trong gia đình đối với con dâu, con rể như: chàng rể không được ngồi ăn cơm cùng cô dì, chú bác, chị em bên vợ; con dâu không được ngồi ăn cơm cùng bố, mẹ chồng...

2.1.2.2. *Ứng xử giữa vợ và chồng*

Trong xã hội truyền thống của người Mường, phụ nữ hầu như không có quyền hành gì lớn trong gia đình. Người đàn ông Mường chia sẻ việc bếp núc với vợ, đàn ông trong gia đình người Mường là đầu bếp chính, người vợ chỉ đảm nhận những việc phụ trong bếp.

2.1.2.3. Ứng xử giữa anh, chị em

Mối quan hệ ứng xử giữa anh chị em ruột trong nhà luôn được đề cao. Nếu cha mẹ qua đời, anh cả chịu trách nhiệm nuôi dưỡng lo dựng vợ gả chồng cho em.

2.1.2.4. Ứng xử trong dòng họ

Trong xã hội truyền thống, mỗi vùng Mường đều có hai lớp dòng họ: lớp quý tộc (nhà Lang) và lớp bình dân. Hiện nay các dòng họ đang dần cùng cố lại tinh cảm huyết thống, vai trò của trưởng họ là rất quan trọng.

2.1.3. Giáo dục trong gia đình truyền thống của người Mường

2.1.3.1. Các hình thức giáo dục trong gia đình

Người Mường không định hướng nghề nghiệp cho con từ nhỏ mà để các con lớn lên tự lựa chọn nghề nghiệp của mình. Người Mường thường giáo dục con cái qua hình thức trực quan, hầu như không quát mắng hay đánh bằng roi vọt mà thường dùng ca dao, tục ngữ để giảng giải cho con dễ nhớ, dễ hiểu.

2.1.3.2. Vai trò của các thành viên trong giáo dục gia đình

Người cha là nhân tố quan trọng trong giáo dục gia đình. Người mẹ cùng với người cha dạy dỗ con cái qua những việc làm cụ thể... Hỗ trợ với cha mẹ trong việc giáo dục con em là các anh chị.

2.1.4. Các nghi lễ trong gia đình truyền thống của người Mường

Các nghi lễ truyền thống trong gia đình của người Mường có sự khác biệt giữa nhà Lang (tầng lớp quý tộc) và nhà dân (tầng lớp bình dân). Nhà Lang thường tổ chức linh đình và đầy đủ hơn nhà dân. Hầu hết ở các Mường, khi nhà Lang có đám thì dân trong vùng Mường đó ngoài phần đóng góp về vật chất theo quy định chung, còn phải phục dịch cho nhà Lang đến hết đám mới thôi.

2.1.4.1. Nghi lễ hôn nhân

Đối với người Mường xưa kia, một cuộc hôn nhân thường trải qua nhiều giai đoạn, với nhiều nghi lễ phức tạp hơn và tiêu tốn nhiều tiền của. Nghi lễ cưới xin cổ truyền được tiến hành theo trình tự: *Chọn người làm mối (chọn mồi)*; *Dạm ngõ* (kháo thiếng); *Hỏi kẹo* (Lễ hỏi nhỏ); *Lễ đôi ca* (lễ ăn hỏi chính thức, còn gọi là lễ đôi gà); *Lễ trâu kết*; *Lễ đưa com mồi* (lễ hỏi cưới); *Lễ cưới* (Ti cháu)

Sự khác biệt lớn giữa đám cưới nhà giàu và nhà nghèo chính là ở số lượng và chất lượng của đồ lễ thách cưới và cỗ cưới. Trong nhiều gia đình, đám cưới con trai được chú ý hơn là đám cưới con gái, con trai trưởng càng quan trọng hơn, nhất là gia đình nhà giàu, nhà trưởng họ.

2.1.4.2. Nghi lễ tang ma

Tang lễ truyền thống của người Mường diễn ra theo trình tự: *Báo tin người chết và dấu hiệu tang lễ trong nhà; Khâm liệm; Tổ chức tang ma*: Lễ đầu tiên mà ông mo cử hành là lễ *Đạp ma* tiếp tới là *Lễ Tống trùng*, sau là lễ *Tẩy dây* (còn gọi là *lễ kẹ*), Sau *lễ kẹ* là lễ nhập quan; *lễ tế nhà xe*, cuối cùng là *Chôn cất*.

2.1.4.3. Các nghi lễ khác trong gia đình

- *Thờ cúng tổ tiên (còn gọi là ma nhà)*: Có nhiều nét đặc trưng riêng so với người Kinh. Nếu người Kinh lấy ngày chết của tổ tiên làm ngày giỗ thì người Mường lại lấy ngày chôn cất làm ngày giỗ.

- *Thờ Chàng Wàng*: Người Mường thờ hai ông ở vị trí tôn nghiêm nhất trong ngôi nhà sàn (chỗ trên cửa sổ đầu tiên tính từ gian ngoài cùng của nhà sàn - vóng tông).

- *Thờ Khổng Dòl*: Khổng Dòl được thờ ở hầu hết các gia đình. Người Mường coi Khổng Dòl là vị thần bảo hộ mùa màng, bảo hộ sự làm ăn cho các gia đình.

- *Thờ Vua Bép (Lễ Đắp bép)*: người Mường tin rằng làm lễ này gia chủ sẽ gặp nhiều may mắn khi đến ở nhà mới, bép núc sẽ luôn vui vẻ, quanh năm có thức ăn sung túc để nấu.

- *Nghi lễ thờ Thổ công*: vị thần bảo vệ đất đai cho gia đình. Lễ cúng Thổ công diễn ra mỗi tháng 1 lần, cũng có thể 3 tháng 1 lần.

- *Lễ Com mới*: tạ ơn tổ tiên, trời đất đã phù hộ gia đình trong suốt mùa vụ, cầu mong cho năm sau tiếp tục thu hoạch được mùa và cũng để cầu mong sức khỏe, bình yên cho cả gia đình.

- *Lễ Mát nhà*: ý nghĩa cầu phúc lộc, bình an cho gia đình năm mới mọi điều may mắn, tốt lành, mát mẻ, cầu cho con cái học hành, công tác tiến bộ.

- *Lễ Nạ mỵ*: lễ này được tổ chức sau một tuần tính từ khi đưa trẻ ra đời, cầu mong cho người mẹ và đứa trẻ được khỏe mạnh.

- *Lễ Kéo si*: Người Mường thường tổ chức lễ Kéo si trong gia đình nhằm cầu mong sức khỏe cho người già.

2.2. Đặc điểm của văn hóa gia đình truyền thống của người Mường ở Hòa Bình

2.2.1. Văn hóa gia đình truyền thống mang tính đa dạng

2.2.1.1. So sánh với văn hóa gia đình người Mường ở tỉnh khác

Người Mường ở xã Kỳ Phú, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình; người Mường ở xã Tân Long, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ; Người Mường ở tại bản Thái xã Mường Thái, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La được chọn làm đối tượng so sánh sự khác biệt cụ thể ở : *Các nghi lễ thờ cúng; Nghi lễ tang ma; Hôn nhân...*

- Các nghi lễ thờ cúng

Các nghi lễ thờ cúng được thực hiện mang tính cộng đồng. Đối tượng mà người Mường ở Hòa Bình thờ rất phong phú: thờ *Chàng Wang* (Thần bảo vệ sự an toàn trong lao động sản xuất, đi lại), thờ *Khổng Dòl* (thần bảo vệ mùa màng, sự làm ăn cho các gia đình)... Đặc biệt, một số nơi có tục thờ thần Reng (*thần ghen tuông*).

- Hôn nhân

Trong lễ Dạm hỏi (hay lễ uống rượu, lễ Óong rạo): Nhà gái nhận lễ do nhà trai mang đến gồm một chai rượu, một gói thịt gà rang nhạt hoặc một gói cá chép nướng hoặc rán, gói lại cẩn thận, một ít trà cau chưa têm và 6 quả trứng vịt luộc là đại diện cho 6 chữ “Kiên, Trừ, Mãn, Bình, Sinh, Lão”.

Lễ ăn hỏi (còn gọi là lễ bỏ trâu hay đi trừ): Người Mường rất quan tâm số lượng người đi dự, giới tính, số lượng từng loại lễ vật với mong muốn cho con cháu được hạnh phúc, may mắn.

- Nghi lễ tang ma

Đám ma của người Mường ở Hòa Bình so với một số vùng khác có những sự khác biệt, độc đáo như: các nghi thức thường đầy đủ, thời gian kéo dài, đôi khi nhiều thủ tục rườm rà. Đặc biệt, người Mường ở Hòa Bình có tục khóc thông gia. Đây được coi là một điểm văn hóa đặc sắc, thể hiện rõ mối liên kết thông gia hòa hảo.

2.2.1.2. So sánh với văn hóa gia đình người Mường ở các địa phương khác thuộc Hòa Bình

Tác giả so sánh với bốn vùng Mường lớn: Kim Bôi (Mường Động), Tân Lạc (Mường Bi), Cao Phong (Mường Vang), Lạc Sơn (Mường Thành).

- Hôn nhân

Tục ép duyên: Xưa kia tục ép duyên khá phổ biến. Nguyên nhân chính chủ yếu do cha mẹ, họ hàng vì những tính toán chủ quan của mình, đã góp phần cho nạn tảo hôn cao.

Tục thách cưới nặng: Tục thách cưới nặng có từ rất lâu. Đồ lễ thách cưới tùy theo từng dòng họ có thể có những khác biệt. Không chỉ có đồ lễ mang đến nhà gái, bên nhà trai còn phải chuẩn bị đủ cơm, rượu thịt... để tổ chức đám cưới đón dâu ở nhà mình để mời bà con, họ hàng, nội ngoại đến mừng.

- *Tang ma*

Quan niệm về thế giới quan và nhân sinh quan cùng các nghi thức trong tang ma của người Mường ở các vùng trong tỉnh Hòa Bình là giống nhau, chỉ khác nhau về một số nghi lễ và tục kiêng. Ngoài các nghi lễ chung giống các vùng Mường trong tỉnh Hòa Bình như: lễ đập ma, lễ kẹ, lễ cắt chỉ, lễ 100 ngày, lễ 3 năm... thì người Mường ở huyện Lạc Sơn còn có tục trả hơi (*Clá hơi*) - nghi lễ này chỉ được tiến hành khi người chết có vợ hoặc chồng vẫn còn sống.

- *Thờ cúng*

Bàn thờ trong gia đình của người Mường rất đa dạng. Mỗi huyện như Cao Phong, Tân Lạc...có những nơi đặt bàn thờ khác nhau, những quan niệm gắn với tín ngưỡng riêng.

2.2.2. Văn hóa gia đình truyền thống của người Mường chịu ảnh hưởng của quá trình giao lưu - tiếp biến văn hóa

2.2.2.1. Sự giao lưu - tiếp biến văn hóa với người Kinh

Trong bối cảnh của sự phát triển và tiến bộ chung của xã hội, các dân tộc có nhiều điều kiện giao lưu. Người Mường có sự tiếp nhận những yếu tố văn hóa mới từ người Kinh trong hôn nhân, tang ma, tín ngưỡng,...

2.2.2.2. Sự giao lưu tiếp biến văn hóa với tộc người khác

Do điều kiện địa lý gần gũi nhau, người Mường ở Hoà Bình đã có sự ảnh hưởng nhất định văn hóa Thái (Khu vực Mai Châu) như trang phục, thờ cúng tổ tiên, nghi lễ thờ cúng gia đình...

2.2.3. Văn hóa gia đình truyền thống của người Mường có sự phân hóa thành văn hóa nhà lang và văn hóa bình dân

2.2.3.1. Quan niệm về gia đình

Người Mường ở Hòa Bình trước đây dù là nhà lang hay thường dân thì đều là kiểu gia đình phụ quyền. Gia đình Mường cổ truyền thường tồn tại hai loại cơ bản là gia đình lớn và gia đình nhỏ. Tuy nhiên, gia đình nhà Lang

thường là gia đình lớn, gia đình bình dân thường là gia đình nhỏ. Quan niệm đông con nhiều cháu, gia đình hùng mạnh vẫn là lý tưởng mà gia đình bình dân chịu ảnh hưởng từ gia đình nhà lang.

2.2.3.2. Trong hôn nhân

Dân không được phép lấy con gái nhà lang. Con gái lang chỉ được tìm hiểu và lấy con trai dòng lang ở vùng Mường khác, tức là cùng tầng lớp. Con trai lang có thể yêu và cưới con gái dân thường nhưng con gái dân thường dù có cưới trước thì cũng chỉ là vợ lẽ hoặc nàng hai. Đám cưới nhà lang thường xa hoa và có nhiều thủ tục phức tạp hơn đám cưới nhà dân.

2.2.3.3. Trong giáo dục con cái

Nhà lang cũng như thường dân, giáo dục con cái qua hình thức trực quan, điểm khác biệt trong cách giáo dục con cái giữa nhà lang và bình dân ở chỗ nhà lang thường giáo dục con cái nghiêm ngặt và quy củ hơn.

2.2.3.4. Tang ma

Trước kia, đám ma của nhà lang và nhà dân có sự khác biệt rất lớn về mức độ, đồ cúng, tập tục, thời gian tổ chức... Ngày nay do chế độ nhà lang đã không còn tồn tại nữa, trong ký ức người Mường hiện đại không còn lưu giữ, nên không có sự phân biệt giữa nhà Lang và thường dân.

Tiểu kết

Văn hóa gia đình truyền thống của người Mường mang bản sắc riêng biểu hiện cụ thể qua: Văn hóa và tập quán sản xuất truyền thống của người Mường, văn hóa ẩm thực, trang phục, nhà ở, ngôn ngữ, phong tục sinh đẻ, tín ngưỡng. Những nét văn hóa đặc sắc tập hợp nhiều nghi thức, nghi lễ trong tang ma, hôn nhân, thể hiện cách ứng xử của con người với tự nhiên, cộng đồng, phản ánh tư tưởng, tình cảm và lối tư duy truyền thống của người Mường. Những nghi lễ gia đình mang đặc trưng riêng để phân biệt tộc người Mường với các tộc khác tạo nên sự đa dạng của văn hóa Việt Nam. Văn hóa Mường đã có những ảnh hưởng qua lại đậm nét trong mỗi giao lưu văn hóa với một số dân tộc anh em sống lân cận. Sự ảnh hưởng này tồn tại từ lâu đời, qua hàng nghìn năm lịch sử, nó được biểu hiện khá rõ ở các khía cạnh của văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần. Văn hóa gia đình truyền thống của người Mường mang bản sắc riêng có sự khác nhau giữa tầng lớp quý tộc và bình dân.

Chương 3

SỰ BIẾN ĐỔI VĂN HÓA GIA ĐÌNH TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI MƯỜNG Ở HÒA BÌNH

3.1. Biểu hiện của sự biến đổi

3.1.1. Biến đổi trong quan niệm về gia đình

Chế độ nhà lang đã hoàn toàn mất đi từ khi cách mạng tháng 8 – 1945 thành công. Vì thế, sự phân biệt giữa gia đình và văn hoá gia đình nhà lang và gia đình bình dân không còn nữa. Việc tìm hiểu sự biến đổi văn hoá gia đình người Mường chỉ hướng tới những giá trị chung mà gia đình truyền thống còn để lại.

- *Quan niệm về gia đình*: mong muốn sinh đẻ ít con và hướng tới nuôi con ăn học. Đây là sự biến đổi tích cực trong quan niệm về sinh đẻ, phù hợp với cuộc vận động xây dựng cuộc sống mới ở nông thôn.

- *Quan niệm về vai trò của các thành viên trong gia đình*: Trong gia đình, tính gia trưởng của người đàn ông là chủ gia đình đang dần được thay thế bởi sự bình đẳng. Vai trò và địa vị của mỗi thành viên gia đình tăng lên cùng với khả năng lao động của họ. Sự bất bình đẳng giữa nam và nữ đang dần được xóa bỏ.

3.1.2. Biến đổi trong ứng xử giữa các thành viên của gia đình

3.1.2.1. Giữa cha mẹ và con cái

- *Ứng xử giữa cha mẹ và con đẻ*: mối quan hệ giữa cha mẹ và các con không bị ảnh hưởng nhiều. Các con chăm sóc phụng dưỡng và nghe lời cha mẹ. Cha mẹ luôn uốn nắn con cái về cách ứng xử trong gia đình, cộng đồng. Tuy nhiên trong việc lấy vợ lấy chồng của các con, bố mẹ chỉ tham gia và góp ý chứ không lo liệu tất cả như trước đây.

- *Ứng xử giữa cha mẹ và con dâu, con rể*: Ngày nay, người con dâu càng có tiếng nói quan trọng hơn trong gia đình, tham gia và đóng góp kinh tế nhiều hơn trong gia đình nhà chồng. Một số kiêng kị trong gia đình đối với con rể như: chàng rể không được ngồi ăn cơm cùng cô di, chú bác, chị em bên vợ... cũng được xóa bỏ.

3.1.2.2. Ứng xử giữa vợ và chồng

Người phụ nữ Mường ngày nay được coi trọng và cư xử tương đối bình đẳng trong gia đình, người đàn ông trong gia đình biết tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ, chia sẻ gánh nặng công việc gia đình với vợ nhiều hơn. Mặt khác, người phụ nữ được tham gia các công việc xã hội, tự lập và đóng góp một phần vào kinh tế gia đình, thậm chí ở một số hộ gia đình người Mường, người vợ còn đóng vai trò chính làm ra của cải, là trụ cột trong gia đình.

3.1.2.3. Ứng xử trong dòng họ

Tổ chức dòng họ ở người Mường hiện nay không chặt chẽ, có phần trở nên nhạt nhòa hơn một số tộc người khác, không có tục tổ chức họp họ, thờ cúng chung. Tuy nhiên, khi mỗi thành viên trong dòng họ có sự kiện thì các thành viên trong dòng họ có trách nhiệm giúp đỡ tiền, thóc gạo, không tính toán thiệt hơn. Khi một gia đình nào đó trong dòng họ gặp khó khăn, hoạn nạn, những người trong dòng họ phải cùng nhau gánh vác, chia sẻ cả về vật chất lẫn tinh thần.

3.1.3. Biến đổi của giáo dục trong gia đình

3.1.3.1. Các hình thức giáo dục trong gia đình

Hiện nay cha mẹ thường mãi lo làm kinh tế, việc chăm sóc và giáo dục các con khi còn nhỏ thường ỷ lại vào ông bà, đến tuổi đi học lại chuyển giao hết sang nhà trường. Xu hướng chuyên biệt hóa chức năng giáo dục của nhà trường đang xuất hiện, tuy chưa phổ biến nhưng không chỉ còn là những trường hợp cá biệt.

3.1.3.2. Vai trò của các thành viên trong giáo dục gia đình

Do ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường, nhiều gia đình người Mường thường để chồng thoát ly sang nước ngoài kiếm sống, nên việc giáo dục con cái chủ yếu là người mẹ, ngoài ra còn có sự trợ giúp của ông, bà. Một số gia đình người Mường ở gần khu công nghiệp mãi làm ăn kinh tế nên chuyện giáo dục con cái lại chuyển sang ông, bà.

3.1.3.3. Ảnh hưởng của gia đình, dòng họ với việc giáo dục

Việc giáo dục con em trong truyền thống gia đình, gia tộc của người Mường ở Hòa Bình vẫn còn ảnh hưởng nhưng không quá lớn như trước đây. Khi đứa trẻ vi phạm nghiêm trọng các nguyên tắc xử sự, cha mẹ thường khuyên bảo, khuyên răn và tự giải quyết trong gia đình chứ không đưa ra để giải quyết trong dòng họ như trước. Vai trò của dòng họ đã suy giảm trong giáo dục gia đình.

3.1.4. Biến đổi của các nghi lễ trong gia đình

3.1.4.1. Biến đổi trong quan niệm và nghi lễ hôn nhân

- *Biến đổi trong quan niệm, tiêu chuẩn hôn nhân*: Hiện nay, hôn nhân của người Mường đã thực hiện theo quy định của pháp luật, để đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ cho nam nữ.

- *Biến đổi nghi lễ trong hôn nhân*: Nghi lễ thường rút ngắn hơn trước; nhiều nghi lễ bãi bỏ như: phong tục cho dâu nằm ngủ, đốt đèn, lạy Vua bếp...

- *Biến đổi về lễ vật*: Lễ vật xưa như: Trâu, bò, sanh đồng, bạc trắng... đã không còn mà thay vào đó là trâu, cau, rượu vẫn

- *Biến đổi trong trang phục*: Trang phục dân tộc thay đổi dần, kể cả những người tham dự đám cưới cũng ăn mặc theo lối tân thời.

- *Biến đổi trong ăn uống, mừng cưới*: Số lượng món ăn nhiều hơn, trong tiệc cưới đã xuất hiện bia, rượu mạnh thay cho rượu cần trước đây.

3.1.4.2. Biến đổi trong tang ma

- *Biến đổi về nhận thức*: Trước đây, đám ma của người Mường ở Hòa Bình diễn ra tuần tự và kéo dài, ngày nay rút gọn lại chỉ trong vòng không quá 24 giờ, các lễ vật trong tang ma đơn giản hơn.

- *Biến đổi về các đê mê và nghi lễ*: Những biến đổi trong nghi lễ tang ma của người Mường ở Hòa Bình nhìn chung là theo hướng tích cực, tiết kiệm thời gian, công sức và tiền của.

3.1.4.3. *Các nghi lễ khác*: Ngoài bàn thờ tổ tiên - bàn thờ to, cao, đẹp, họ còn nhiều bàn thờ khác trong nhà hoặc ở trước nhà. Những biểu hiện của tôn giáo tín ngưỡng, đặc biệt là tín ngưỡng nông nghiệp trong gia đình người Mường ở tỉnh Hòa Bình không còn được nguyên vẹn như xưa. Nhiều tập tục đã phai nhạt và chỉ còn trong ký ức của người già.

3.2. Các xu hướng biến đổi

3.2.1. Xu hướng bình đẳng, dân chủ trong văn hóa ứng xử gia đình

- Mọi quan hệ giữa các thành viên trong gia đình ngày càng bình đẳng hơn, nhất là giữa vợ và chồng. Vị trí của phụ nữ trong gia đình ngày càng được tôn trọng hơn. Tuy nhiên, đây lại là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn trong quan hệ gia đình trên các vấn đề như giáo dục con cái, quyết định việc nhà hay tham gia các hoạt động xã hội.

- Quan hệ cha mẹ - con cái ngày càng dân chủ vì các thế hệ càng về sau càng hiểu biết do có điều kiện học hành và tiếp cận tri thức. Vì thế các con

ngày càng chủ động trong những quyết định hệ trọng liên quan đến bản thân như nghề nghiệp, việc làm và hôn nhân hay cách sống. Sự bình đẳng và dân chủ lại đang tạo nên những mâu thuẫn về quan hệ và lối sống giữa các thế hệ.

- Quan hệ dòng họ theo hướng dân chủ và thiết thực hơn. Khi kinh tế hộ gia đình được tạo nhiều điều kiện để phát triển, quan hệ gia đình với họ mạc cũng sẽ được củng cố theo hướng hỗ trợ nhau. Từ sự gắn kết về kinh tế, các mối liên hệ khác như tâm linh, văn hóa... sẽ được tăng cường.

3.2.2. Xu hướng cá nhân hóa trong quan hệ gia đình

Con cái ít phụ thuộc kinh tế vào cha mẹ, từ đó sẽ nảy sinh nhu cầu ở riêng cho tiện về sinh hoạt. Bên cạnh đó, sự bình đẳng nam nữ được đề cao, cuộc sống cá nhân được tôn trọng, tránh những mâu thuẫn trong đời sống của gia đình truyền thống. Tuy nhiên, với mục đích kiếm thêm thu nhập, thời gian dành cho gia đình cũng vì vậy mà ngày càng ít đi. Các thành viên dường như ít quan tâm đến nhau, khiến mối quan hệ gia đình trở nên rời rạc.

3.2.3. Xu hướng đơn giản hóa và hiện đại hóa trong các nghi lễ gia đình

Các phong tục tập quán trong phạm vi gia đình như: hôn nhân, tang ma, lễ tết, cúng giỗ... sẽ theo hướng điều chỉnh để giảm bớt sự cầu kỳ, hướng tới những giá trị gắn bó trực tiếp đến cuộc sống con người. Xưa kia, để dẫn đến hôn nhân có nhiều nghi lễ, thủ tục, họ hàng, làng xóm thường giúp gia đình trong việc làm cỗ cưới, thì ngày nay các gia đình đã "khoán" cho dịch vụ từ khâu ăn hỏi cho đến khi kết thúc lễ cưới, kể cả việc đặt cỗ trong lễ cưới.

3.3. Đánh giá chung về sự biến đổi

3.3.1. Những biến đổi trong hôn nhân

Lễ cưới người Mường ngày nay đã thực hiện theo nếp sống mới, các hiện tượng mua dâu, mua rể không còn. Việc thách cưới bằng bạc trắng, dất trâu sang nhà gái, các tục cổ như ném bã rượu, ném trấu vào đoàn nhà trai đến nhà gái đón dâu, căng dây, đóng công đòi tiền nay đã không còn. Các bước tiến hành ngày nay đã đơn giản đi nhiều. Ngày nay người Mường mừng đám cưới bằng tiền. Mừng nhiều hay ít tùy thuộc vào khả năng kinh tế và mối quan hệ.

Người Mường đánh mất dần bản sắc văn hóa của dân tộc mình. Trang phục của cô dâu chú rể có xu hướng tân thời, người tham dự đám cưới cũng ăn mặc theo lối hiện đại, trước đây, về cuối buổi, lễ cưới thu hút được nhiều người tới chia vui vì những bài hát "rằng thường" để nhắc nhở, răn dạy cô dâu; âm nhạc trong lễ cưới ngày nay thường là những bản nhạc hiện đại, họ ít còn chơi xắc bùa, cồng chiêng với những điệu "thường rang, bọ mặng" như xưa nữa.

3.3.2. Những biến đổi trong tang ma

Nếu như trước kia việc tang lễ được tổ chức linh đình với vô vàn lễ thức phức tạp, gây nhiều tốn kém cho gia đình người mất thì ngày nay đám ma đã đơn giản hơn theo quy định của nếp sống mới vẫn trang trọng mà lại đảm bảo vệ sinh, tiết kiệm được cả thời gian, sức lực, tránh lãng phí về vật chất, mệt mỏi về tinh thần cho gia đình tang chủ.

Nhiều giá trị văn hóa tinh thần đang đi vào quên lãng. Trước kia người thuộc những áng Mo Mường được cộng đồng Mường đều biết, đều ghi nhớ. Ngày nay, Mo Mường lâm vào tình cảnh bị quên lãng dần ngay chính tại cộng đồng sinh ra nó. Hiện nay, các bài Mo trong lễ tang bị cắt xén đi nhiều nên đã mất dần đi ý nghĩa và giá trị ban đầu.

Tiểu kết

Hiện nay, do nhiều yếu tố tác động, các quan hệ gia đình, dòng họ đã ít nhiều có sự thay đổi, tuy chưa làm biến đổi hoàn toàn lối sống gia đình truyền thống, nhưng cũng xuất hiện nhiều thay đổi về quan niệm và vai trò của các thành viên trong gia đình, các nghi lễ trong gia đình. Những sự thay đổi này phản ánh tính thích ứng của người Mường trong bối cảnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Hòa Bình bị tác động bởi nhiều vấn đề kinh tế, xã hội, văn hóa đòi hỏi phải được nghiên cứu với quy mô và nội dung chuyên sâu, trong đó có vấn đề gia đình và văn hóa gia đình. Sự biến đổi văn hóa gia đình ở tỉnh Hòa Bình, đặc biệt là các giá trị truyền thống tốt đẹp của văn hóa gia đình cần gìn giữ, phát huy, những giá trị mới, tiên tiến cần tiếp thu, cần nâng lên.

Chương 4

CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG DẪN ĐẾN SỰ BIẾN ĐỔI VĂN HÓA GIA ĐÌNH TRUYỀN THỐNG CỦA NGƯỜI MƯỜNG Ở HÒA BÌNH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA HIỆN NAY

4.1. Các yếu tố tác động đến sự biến đổi văn hóa gia đình truyền thống

4.1.1. Sự phát triển kinh tế đô thị

Đô thị hóa gắn với công nghiệp hóa, hiện đại hóa đã làm cho đời sống tinh thần của người Mường ở Hòa Bình ngày càng phong phú, đa dạng hơn - đó là tác động tích cực của sự phát triển kinh tế xã hội. Mặt khác, những ảnh hưởng tiêu cực từ sự phát triển kinh tế đô thị đến văn hoá gia đình là bạo lực gia đình, ly hôn, ly thân, ngoại tình, sống thử...

4.1.2. Sự giao lưu văn hóa

Hội nhập kinh tế cùng với sự phát triển của các phương tiện thông tin đại chúng đã và đang tác động không nhỏ tới đời sống văn hóa gia đình các dân tộc ít người trên đất nước ta, trong đó có văn hóa gia đình của người Mường ở Hòa Bình. Ngoài văn hóa truyền thống, đồng bào đã có điều kiện tiếp nhận nhiều hơn với các dân tộc trên thế giới và trong nước. Đặc biệt là sự tiếp nhận văn hóa của các tộc người cùng chung sống trong tỉnh Hòa Bình.

4.1.3. Vai trò của Nhà nước

4.1.3.1. Đường lối đổi mới của Đảng

Các chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước, kết hợp với công tác tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp, đối tượng trong nhân dân về xây dựng nông thôn mới và nếp sống văn hóa mới là yếu tố cơ bản tác động đến biến đổi trong nghi lễ chu kỳ đời người của người Mường. Các chủ trương, chính sách ấy đã thực sự đi vào cuộc sống của người dân, có sức mạnh to lớn làm chuyển biến mạnh mẽ quan niệm của người dân về nhiều mặt của cuộc sống văn hóa.

4.1.3.2. Chính sách xóa đói giảm nghèo của Chính phủ

Hiện nay, ở vùng người Mường nói chung và vùng người Mường tại các huyện lựa chọn nghiên cứu nói riêng đang được hưởng lợi từ các chương trình, dự án xóa đói giảm nghèo của Chính phủ. Sự đầu tư của Nhà nước, của chính quyền địa phương trong việc phát triển cơ sở hạ tầng cũng như các chính sách về đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng đồng bào miền núi đã góp phần làm cho đời sống kinh tế - xã hội của các tộc người ở Hòa Bình nói chung và của người Mường ở Hòa Bình nói riêng có nhiều khởi sắc.

4.1.3.3. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” đã tác động mạnh mẽ đến văn hoá truyền thống gia đình người Mường. Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cũng đã được quan tâm đầu tư xây dựng; các khu dân cư thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội...

4.2. Những vấn đề đặt ra hiện nay đối với văn hóa gia đình của người Mường ở Hòa Bình

Cuộc sống của xã hội hiện đại với sự phát triển mạnh mẽ của các thành phần kinh tế đã tác động đến đời sống gia đình, ở một góc độ nào đó đã phá vỡ nền nếp gia phong đạo đức của gia đình truyền thống người Mường.

Các giá trị văn hóa gia đình truyền thống tốt đẹp của người Mường đang có biểu hiện mai một. Nhiều tệ nạn xã hội đã và đang xâm nhập vào các gia đình. Sự phân hoá giàu nghèo sẽ tiếp tục tác động đến số đông các gia đình.

Văn hóa gia đình của người Mường ở Hòa Bình gặp một số vấn đề cụ thể như:

4.2.1. Tệ nạn xã hội thâm nhập, đe dọa các gia đình

Cờ bạc, nghiện hút và mại dâm...đang len lỏi đến mọi khu vực sinh sống trong các gia đình của người Mường. Các tệ nạn này nhanh chóng hủy hoại thể chất và tinh thần con người, đổ vỡ gia đình và mất an ninh trật tự xã hội.

4.2.2. Biến đổi vai trò và chức năng của các thành viên trong gia đình

Con cái thiếu sự chăm sóc của người mẹ, dẫn đến hiện tượng mất ổn định trong gia đình. Việc tập trung phát triển kinh tế khiến cho một phần không nhỏ những gia đình người Mường phó mặc việc học hành của con cái cho nhà trường. Các bậc cha mẹ trong những gia đình này thường dạy bảo con cái qua kinh nghiệm thiếu kỹ năng và kiến thức cơ bản thiết yếu về tâm, sinh lý; về văn hóa ứng xử, về xã hội nói chung...chính những nguyên nhân này dẫn tới các tệ nạn xã hội đặc biệt là ma túy và mại dâm ở lứa tuổi vị thành niên.

4.2.3. Mối quan hệ của dòng họ, cộng đồng làng bản trong văn hóa gia đình truyền thống

Tính chất xen cư không chỉ làm cho văn hóa truyền thống của người Mường bị thay đổi mà còn làm cho sự ràng buộc của cộng đồng làng bản đến mỗi cá nhân trở nên lỏng lẻo hơn. Thiết chế làng bản chủ yếu chỉ còn làm nhiệm vụ của một đơn vị hành chính. Việc quản lý cũng chỉ mang tính chất ngắn hạn bởi người dân ngày càng có xu hướng ly hương, gia nhập các hoạt động kinh tế phi nông nghiệp.

4.2.4. Ứng xử với những giá trị văn hóa gia đình truyền thống

Để phát huy giá trị di sản văn hóa truyền thống được bền vững, lan tỏa, chúng ta cần phải tiến hành xây dựng kế hoạch nghiên cứu khảo sát, đánh giá đúng thực trạng giá trị văn hóa. Trên cơ sở đó, lập quy hoạch tổng thể bảo tồn phát huy, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Đồng thời, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng, cá nhân vào các hoạt động bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống. Đặc biệt, đối với

tỉnh Hòa Bình cần quan tâm hơn đến việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch văn hóa bền vững, góp phần thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản văn hóa phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của Hòa Bình.

4.2.5. Kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống

Văn hóa gia đình của người Mường cần tiếp thu và phát huy các giá trị truyền thống cụ thể như sau:

- *Lễ cưới*: Tổ chức lễ cưới theo kiểu truyền thống của người Mường trên tinh thần đổi mới (loại bỏ hủ tục và những quy định quá rườm rà; bổ sung một số nét mới theo hướng cách tân cái cổ truyền phù hợp với xu thế hiện nay).

- *Lễ tang*: Loại bỏ hủ tục, thực hiện theo Quy định nếp sống văn minh trong việc tang. Cho phép tổ chức tang ma, trên cơ sở lựa chọn những phần có nội dung mang giá trị văn hoá, giàu tính nhân bản. Cần nhìn nhận hát Mo có định hướng trong tang lễ nhằm bảo tồn sử thi Đê đất đê nước của dân tộc Mường.

- *Giáo dục về văn hóa gia đình truyền thống*: Nâng cao nhận thức, khơi dậy lòng tự hào của lớp trẻ về dân tộc mình, trong đó có các giá trị văn hóa gia đình truyền thống của người Mường. Các thế hệ Mường hiện nay cần nhận biết và thấu hiểu để biết yêu di sản văn hoá của mình. Phổ cập hóa về hệ thống các giá trị văn hóa gia đình người Mường tới toàn thể cán bộ, nhân dân trong toàn tỉnh Hòa Bình.

- Đưa vào chương trình phụ khóa trong nhà trường, giới thiệu một số giá trị văn hóa đặc sắc trong văn hóa gia đình của người Mường ở những mức độ khác nhau tùy thuộc vào từng cấp học. Mở những lớp huấn luyện ngắn hạn về việc bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa của người Mường trong đó có văn hóa gia đình truyền thống, mở rộng các lớp tập huấn trên quy mô toàn tỉnh.

Tiểu kết

Người Mường ở Hòa Bình vẫn giữ được một số giá trị văn hoá truyền thống tiêu biểu; đó là tình đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong họ hàng, làng xóm thông qua tục họp phường cưới. Việc nghiên cứu sự biến đổi các giá trị trong văn hóa gia đình của người Mường sẽ góp phần nhận diện những mặt tích cực cũng như hạn chế, những yếu tố tác động làm biến đổi văn hóa gia

đình từ đó tìm ra nguyên nhân và đề ra giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị trong văn hóa gia đình truyền thống của người Mường ở Hòa Bình. Văn hóa gia đình người Mường ở tỉnh Hòa Bình đã có nhiều biến đổi trong văn hóa ứng xử, trong giáo dục, trong các nghi lễ: hôn nhân, tang ma...

KẾT LUẬN

Hòa Bình là cái nôi của nền văn hóa Mường (người Mường chiếm 62% dân số toàn tỉnh), là cửa ngõ của vùng Tây Bắc. Hòa Bình đang bước vào thời kỳ hội nhập văn hóa thế giới, nhiều vấn đề về gia đình đang diễn ra phức tạp. Văn hóa gia đình truyền thống ở đây được xem là có tính điển hình cho người Mường ở Việt Nam hiện nay. Gia đình Mường là nơi bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống. Văn hóa gia đình truyền thống của người Mường ở Hòa Bình mang tính đa dạng, chịu sự ảnh hưởng của quá trình giao lưu, tiếp biến văn hóa với dân tộc khác, đặc biệt là với dân tộc Kinh. Tuy nhiên, văn hóa gia đình truyền thống của người Mường cũng vẫn giữ được những nét bản sắc riêng biệt của mình.

Từ 1986 đến nay, sự biến đổi văn hóa gia đình người Mường ở tỉnh Hòa Bình đã diễn ra khá sâu sắc trên cả 4 phương diện: quan niệm về gia đình, ứng xử gia đình, giáo dục gia đình và các nghi lễ trong gia đình. Về cơ bản, sự biến đổi được thực hiện theo chiều hướng bình đẳng hóa, cá nhân hóa, đơn giản hóa và hiện đại hóa. Tuy nhiên, quá trình biến đổi cũng có những mặt tích cực và tiêu cực.

Để bảo tồn những giá trị của văn hóa gia đình truyền thống và phát huy những mặt tích cực trong quá trình biến đổi, các cấp lãnh đạo và ngành văn hóa cần thực hiện các giải pháp đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh Hòa Bình. Mục tiêu đặt ra là xây dựng văn hóa gia đình người Mường thực sự tiến bộ và bình đẳng.

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH
CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Nguyễn Thị Kim Hoa (2012), “Tín ngưỡng dân gian của người Mường Hòa Bình”, *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, (334), tr.16.
2. Nguyễn Thị Kim Hoa (2014), “Gia đình truyền thống của người Mường Hòa Bình trước xu thế hội nhập”, *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*, (357), tr.32 - 36.
3. Nguyễn Thị Kim Hoa (2014), “Văn hóa ẩm thực của người Mường ở Hòa Bình”, *Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa*, (8), tr. 66 - 71.
4. Nguyễn Thị Kim Hoa (2014), “Các tập tục cổ truyền của người Mường liên quan đến sinh đẻ và nuôi trẻ sơ sinh (Qua khảo sát ở xã Phong Phú, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình)”, *Tạp chí Nghiên cứu Văn hóa*, (10), tr. 14 - 19.
5. Nguyễn Thị Kim Hoa (2015), “Sự biến đổi trong nghi lễ tang ma của người Mường (nghiên cứu trường hợp bản Giang Mỗ, xã Bình Thanh, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình)”, *Tạp chí Nghiên cứu văn hóa*, (11), tr.39 - 46